

Số: 82/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 17 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Tòng Thị T; Địa chỉ: Bản X, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- *Bị đơn*: Ông Quàng Văn T; Địa chỉ: Bản H, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tòng Thị T và ông Quàng Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* **Về hôn nhân**: Bà Tòng Thị T và ông Quàng Văn T thuận tình ly hôn.

\* **Về nuôi con**: Giao cháu Quàng Văn Tấn T, sinh ngày 06/9/2010 cho ông Quàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Giao cháu Quàng Thị Ngọc L, sinh ngày 08/3/2013 cho bà Tòng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

\* **Về cấp dưỡng nuôi con**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Về tài sản:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Về án phí:**

Bà Tòng Thị T là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Tòng Thị T.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông Quảng Văn T phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP Đ;
- **UBND xã B, H. M;**
- Chi cục THADS TP Đ;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bằng**